

Số: /SDTTG-DT

Quảng Ngãi, ngày

tháng 8 năm 2025

V/v phối hợp rà soát đề xuất phân bổ
vốn đầu tư công đợt 2 và phân vốn
chưa giao chi tiết tại đợt 1 năm 2025
Chương trình MTQG phát triển kinh
tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN
giai đoạn 2021-2025

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh;
- Ban Quản lý DAĐTXD các CTDD&CN tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã: Trà Bồng, Đông Trà Bồng, Tây Trà, Tây Trà Bồng, Thanh Bồng, Cà Đam (*huyện Trà Bồng cũ*); xã Minh Long, Sơn Mai (*huyện Minh Long cũ*); xã Ba Vì, Ba Xa, Ba Tô, Ba Dinh, Ba Tơ, Ba Vinh, Ba Động, Đặng Thùy Trâm (*huyện Ba Tơ cũ*); Sơn Tây, Sơn Tây Thượng, Sơn Tây Hạ (*huyện Sơn Tây cũ*); Sơn Hà, Sơn Linh, Sơn Thủy, Sơn Hạ, Sơn Kỳ (*huyện Sơn Hà cũ*).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 783/UBND-KGVX ngày 29 tháng 7 năm 2025 về việc triển khai nội dung trả lời của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về kiến nghị của địa phương liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Sở Dân tộc và Tôn giáo đề nghị các cơ quan đơn vị: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Ban Quản lý DAĐTXD các CTDD&CN tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã rà soát và đề xuất nhu cầu phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 như sau:

1. Đề nghị các sở: Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân các xã⁽¹⁾ rà soát và có ý kiến về nhu cầu đối với nội dung phân bổ vốn đầu tư công năm 2025 tại Quyết định số 1148/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ⁽²⁾, trong đó vốn giao thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là **43,713 tỷ đồng**. Cụ thể như sau:

- Đối với số vốn 7,089 tỷ đồng dự kiến phân bổ cho Tiểu dự án 2 - Dự án 3 để thực hiện dự án “Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện

(1): Trà Bồng, Đông Trà Bồng, Tây Trà, Tây Trà Bồng, Thanh Bồng, Cà Đam (*huyện Trà Bồng cũ*); xã Minh Long, Sơn Mai (*huyện Minh Long cũ*); xã Ba Vì, Ba Xa, Ba Tô, Ba Dinh, Ba Tơ, Ba Vinh, Ba Động, Đặng Thùy Trâm (*huyện Ba Tơ cũ*); Sơn Tây, Sơn Tây Thượng, Sơn Tây Hạ (*huyện Sơn Tây cũ*); Sơn Hà, Sơn Linh, Sơn Thủy, Sơn Hạ, Sơn Kỳ (*huyện Sơn Hà cũ*);

(2): về việc giao bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển, kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia (đợt 2).

Trà Bồng” do UBND huyện Trà Bồng là Chủ đầu tư⁽³⁾. Dự án này được quyết định đầu tư⁽⁴⁾ và giao kế hoạch vốn năm 2025⁽⁵⁾ với tổng kế hoạch vốn là 28,799 tỷ đồng (trong đó, vốn ngân sách trung ương là 26,350 tỷ đồng). **Dự kiến đề xuất giao đơn vị tiếp nhận là Sở Nông nghiệp và Môi trường.**

- Đối với 32,180 tỷ đồng dự kiến phân bổ cho Tiểu dự án 2 - Dự án 10: chưa phân bổ về cho các xã (thuộc 05 huyện Ba Tơ, Minh Long, Sơn Hà, Sơn Tây, Trà Bồng cũ).

* Lưu ý: Việc đề xuất nhu cầu vốn các xã liên quan rà soát và đề xuất phương án phân bổ phù hợp với nhu cầu, khả năng triển khai và hiệu quả sử dụng vốn, bảo đảm đúng mục tiêu của từng Chương trình và quy định hiện hành và giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2025.

2. Đối với số vốn 8.124 triệu đồng được Hội đồng nhân dân tỉnh⁽⁶⁾ phân bổ cho Sở Khoa học và Công nghệ⁽⁷⁾ (số tiền 4.874 triệu đồng), Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh⁽⁸⁾ (số tiền 3.250 triệu đồng) để thực hiện Tiểu dự án 2 - Dự án 10 về các danh mục dự án. **Đề nghị các đơn vị cho ý kiến về nguồn vốn đã phân bổ để thực hiện danh mục dự án.**

3. Đối với nội dung phần vốn được tỉnh giao cho cấp huyện⁹, nhưng ngày đến 30 tháng 6 năm 2025 cấp huyện kết thúc hoạt động chưa thực hiện phân bổ chi tiết, số tiền **29,341 tỷ đồng** (gồm: ngân sách trung ương: 26,707 tỷ đồng, ngân sách tỉnh: 2,634 tỷ đồng)⁽¹⁰⁾ thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Đề nghị Ban QLCTDD&CN và UBND các xã nêu trên rà soát và có ý kiến đối với nội dung chưa thực hiện phân bổ chi tiết thuộc các huyện Ba Tơ, Minh Long và Trà Bồng trước đây cụ thể như sau:

3.1. Các xã thuộc huyện Ba Tơ cũ:

Kinh phí chưa thực hiện phân bổ chi tiết số tiền **16.977 triệu đồng** (NSTW 15.434 triệu đồng, NST: 1.543 triệu đồng). Cụ thể:

- Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết:

³: Huyện thực hiện ký kết hợp đồng với Công ty Cổ phần Dược liệu Trà Bồng để Công ty làm đơn vị Chủ trì liên kết.

⁴ Tại quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

⁵ Tại các Quyết định của UBND tỉnh: số 799/QĐ-UBND ngày 18/12/2024, số 200/QĐ-UBND ngày 26/3/2025.

⁶: Phân bổ tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2025 của HĐND tỉnh Kon Tum Về phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương năm 2025 bổ sung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Kon Tum (đợt 2)

⁷: Dự án Hỗ trợ xây dựng các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại các xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự

⁸: Hỗ trợ, thiết lập ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Đầu tư trang bị các thiết bị vận hành và phục vụ hỗ trợ chợ sản phẩm trực tuyến

⁹ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi: số 799/QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2025 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (đợt 1) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh); Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2025 giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (đợt 2) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh);

¹⁰ Thuộc kế hoạch vốn của 03 huyện (cũ) gồm: huyện Trà Bồng là 11,528 tỷ đồng, huyện Ba Tơ là 16,977 tỷ đồng, huyện Minh Long là 0,836 tỷ đồng.

Dự án Khu tái định cư tập trung Tô Đèo Ai, thôn Nước Đang, xã Ba Trang do Ban QL DA các CTDD&CN tỉnh (BQL DA ĐTXD&PTQĐ cũ) làm chủ đầu tư với mức vốn 10.378 triệu đồng (trong đó: vốn NSTW 9.434. triệu đồng, NST 944 triệu đồng).

- Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc (Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi):

+ Dự án Trường TH&THCS Ba Lễ; hạng mục: Nhà hiệu bộ, công trình phụ trợ, thiết bị do Ban QL DA các CTDD&CN tỉnh (BQL DA ĐTXD&PTQĐ cũ) làm chủ đầu tư với mức vốn 4.400 triệu đồng (trong đó NSTW 4.000 triệu đồng, NST 400 triệu đồng).

+ Dự án công trình BTXM ngã ba nhà Ông Gây đi nhà Ông Kéo do Ủy ban nhân dân xã Ba Tô (xã Ba Lễ cũ) với mức vốn: 776 triệu đồng (trong đó: NSTW 705 triệu đồng, NST 71 triệu đồng)

+ Dự án Đập và kênh Nước Cóp do UBND xã Ba Tô (xã Ba Lễ cũ) làm chủ đầu tư với mức vốn: 1.177 triệu đồng (trong đó NSTW 1.070 triệu đồng, NST 107 triệu đồng).

+ Dự án Nối tiếp BTXM Nước Xuyên đi Gòi Xuyên do Ủy ban nhân dân xã Ba Vì làm chủ đầu tư với tổng mức 246 triệu đồng (trong đó: NSTW 225 triệu đồng, NST 21 triệu đồng).

3.2. Các xã thuộc huyện Trà Bồng cũ:

Kinh phí chưa thực hiện phân bổ chi tiết cho Dự án 1, số tiền: **11.528 triệu đồng** (trong đó: NSTW là 10.480 triệu đồng, NST 1.048 triệu đồng).

3.3. Các xã thuộc huyện Minh Long cũ:

Kinh phí chưa thực hiện phân bổ chi tiết, số tiền: **836 triệu đồng** (trong đó NSTW: 793 triệu đồng, NST: 43 triệu đồng). Cụ thể:

+ Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: 297 triệu đồng (trong đó NSTW 270 triệu đồng, NST 27 triệu đồng).

+ Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc (Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi): 438 triệu đồng (trong đó NSTW 422 triệu đồng, NST 16 triệu đồng).

+ Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực (Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số): 101 triệu đồng nguồn ngân sách trung ương.

Sở Dân tộc và Tôn giáo đề nghị Ban QL DA các CTDD&CN tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã nêu trên rà soát, căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương rà soát và đề xuất phương án phân bổ phù hợp với nhu cầu, khả năng triển khai và hiệu quả sử dụng vốn, bảo đảm đúng mục tiêu của Chương trình và quy định hiện hành và cam kết giải ngân 100% kế hoạch vốn năm 2025 để đề xuất nhu cầu sử dụng vốn nêu trên *(nêu rõ lý do đề xuất, nhu cầu thực hiện nếu có nhu cầu hoặc đề nghị hoàn trả ngân sách Trung ương nếu không còn nhu cầu)*.

Kết quả rà soát và đề xuất phương án phân bổ vốn và phân khai chi tiết kế hoạch vốn gửi về Sở Dân tộc và Tôn giáo **trong ngày 08 tháng 8 năm 2025** để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh theo quy định. Nếu quá thời gian nêu trên mà Sở Dân tộc và Tôn giáo không nhận được văn bản đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị nêu trên thì xem như các cơ quan, đơn vị không có nhu cầu, Sở Dân tộc và Tôn giáo sẽ kiến nghị điều chỉnh trả vốn về ngân sách Trung ương và các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm nếu để mất vốn làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 của địa phương. *Chi tiết xin liên hệ đồng chí Hồ Minh Tân, Chuyên viên phòng Dân tộc (ĐT : 0964.190909).*

Do thời gian gấp, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường Sở Khoa học và Công nghệ; Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Ban Quản lý DAĐTXD các CTDD&CN tỉnh và Ủy ban nhân dân xã các phối hợp, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu VT, DT_(Tân).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

U Minh Nam